

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày 07-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Khoá.

Bà Phùng Thị Thanh Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lộc Văn A, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1990 tại thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký thường trú: Thôn N, xã Đ, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lộc Văn H; con bà Nông Thị X; vợ: Lương Thị T; con: Có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 29 tháng 12 năm 2018 đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Thị B, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1992 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn P; con bà Vi Thị N; chồng, con: chưa có tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ, tạm

giám tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 29 tháng 12 năm 2018 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29 tháng 12 năm 2018 tại thôn Đ, xã Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang Lộc Văn A và Hoàng Thị B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật gồm: Thu giữ của Hoàng Thị B 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng; Thu giữ của Lộc Văn A 574.000đ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen; 01 xe ô tô nhãn hiệu DEAWOO MATIZ, biển kiểm soát 30A-661.97.

Tại bản kết luận giám định số 58/KL-PC09 ngày 31/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng có trong túi nilon thu giữ của Hoàng Thị B gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 3,697 gam.

Tại cơ quan điều tra Lộc Văn A và Hoàng Thị B đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Lộc Văn A, Hoàng Thị B thuê phòng trọ sống chung với nhau tại tổ M, khối N, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 14 giờ ngày 29 tháng 12 năm 2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, Lộc Văn A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30A-661.97 đi đón Hoàng Thị B ở khu vực Y, thành phố S với mục đích rủ Hoàng Thị B đi lấy ma túy về sử dụng. Sau Lộc Văn A, Hoàng Thị B sang nhà Hoàng Văn G là em rể của Lộc Văn A, ở số T ngõ H đường V, phường J, thành phố S để xin ma túy đá về sử dụng. Lộc Văn A dừng xe ở ngõ ã đường, Hoàng Thị B ngồi đợi trong xe, Lộc Văn A một mình vào trong ngõ khoảng 10 phút sau quay ra và điều khiển xe đi được một đoạn thì đưa túi nilon ma túy đá cho Hoàng Thị B cầm và cùng nhau đi xuống xã Z, huyện C chơi. Vì sợ bị các lực lượng chức năng kiểm tra nên Hoàng Thị B cất túi nilon ma túy đá vào trong phần rách tại đầu gối ống quần bên trái đang mặc của mình. Khi đi đến địa phận thôn Đ, xã Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Lộc Văn A và Hoàng Thị B vừa xuống xe đi vào vườn ổi ở cạnh đường quốc lộ 1A thì bị lực lượng Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số: 38/CT-VKSCL ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 29 tháng 12 năm 2018 và khẳng định các bị cáo bị truy tố, xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Đối với nguồn gốc ma túy các bị cáo khai xin của anh Hoàng Văn G nhưng anh G không thừa nhận, không có người làm chứng nên các bị cáo không có ý kiến gì Bị cáo Lộc Văn A khai đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia để liên lạc lấy ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bà Nông Thị X – mẹ đẻ của bị cáo Lộc Văn A cung cấp thêm đơn trình bày giảm án ngày 07/5/2019 của bà X; Huân chương chiến công hạng ba của ông Lộc Thanh I; kỷ niệm chương vì sự nghiệp dân số của Bộ trưởng bộ y tế tặng bà Nông Thị X (các tài liệu đều là bản photo không có bản chính) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lộc Văn A.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phác thảo quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lộc Văn A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, bị cáo Hoàng Thị B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia; trả lại cho bị cáo Lộc Văn A 574.000đ và 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

Phản tranh luận: Bị cáo các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B không có ý kiến tranh luận gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể: Ngày 29 tháng 12 năm 2018, Lộc Văn A, Hoàng Thị B có hành vi tàng trữ 3,697 gam ma túy Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Chi Lăng phát hiện. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có thể phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và những ảnh hưởng tiêu cực của ma túy đối với mọi mặt của đời sống xã hội nhưng do ham chơi, đua đòi nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần xét xử nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm trong trường hợp giản đơn, không có sự phân công nhiệm vụ cho từng bị cáo. Bị cáo Lộc Văn A là người khởi sự, trực tiếp đi lấy ma túy để sử dụng; bị cáo Hoàng Thị B tham gia với vai trò giúp sức tích cực, cùng bị cáo Lộc Văn A đi lấy ma túy, nhận và cất giấu số ma túy bị cáo Lộc Văn A đưa cho.

[5] Để có thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với các tài liệu do người nhà bị cáo Lộc Văn A cung cấp tại phiên tòa để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo gồm có: Huân chương chiến công hạng ba của ông Lộc Thanh I; kỷ niệm chương vì sự nghiệp dân số của Bộ trưởng bộ y tế tặng bà Nông Thị X, xét thấy các tài liệu đều là bản photo, tại phiên tòa bị cáo Lộc Văn A không cung cấp được bản gốc để đối chiếu, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét vì tài liệu, chứng cứ chưa hợp lệ. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo vì không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Cáo trạng số 38/CT-VKSCL ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B, về xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ.

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lộc Văn A khai nhận nguồn gốc ma túy là do anh Hoàng Văn G cho. Qua đối chất Hoàng Văn G khẳng định không được cho Lộc Văn A ma túy nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

[9] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy; đối với số tiền 574.000đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lộc Văn A; đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Đối với xe ô tô nhãn hiệu DEAWOO MATIZ biển kiểm soát 30A-661.97, Lộc Văn A khai là mua vào tháng 11/2018 của một người đàn ông không nhớ tên ở thị trấn D, huyện U, tỉnh Hà Nam với giá 55.000.000đ nhưng không có giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra, chưa xác minh rõ được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng tiếp tục tạm giữ chiếc xe ô tô để điều tra, xử lý là có căn cứ.

[11] Về án phí Do các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 47, 50, 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí tố tụng.

Tuyên bố: Các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt bị cáo Lộc Văn A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 29 tháng 12 năm 2018.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị B 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 29 tháng 12 năm 2018.

Vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì kín, có dấu ghi áp lai của phòng kỹ thuật hình sự.

Trả lại cho bị cáo Lộc Văn A 574.000đ (năm trăm bảy mươi tư nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chi Lăng lập ngày 16 tháng 4 năm 2019 và giấy ủy nhiệm chi ngày 16 tháng 4 năm 2019).

Về án phí Bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để nộp ngân sách nhà nước.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo Lộc Văn A, Hoàng Thị B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang